

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 08 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Văn Kiều;

Bà Vương Đào Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLHS-ST, ngày 24 tháng 8 năm 2022, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A D**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1977, tại: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản T, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Giàng A L, đã chết; mẹ đẻ: Thào Thị S, đã chết; vợ: Hảng Thị S, sinh năm 1979; bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2010 (người con thứ 5 của bị cáo đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số: 24/2016/HSST, ngày 30/01/2016, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 10/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Chị Thảo Thị D, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản T, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 09/3/2022, Giàng A D mang theo số tiền 100.000 đồng đi lên chợ Dào San tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba đường rẽ lên bản U Ní Chải, xã Dào San, D gặp một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể và mua được của người đó 02 gói Heroine, đều được gói bằng ni lon màu xanh, buộc thắt lại, với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, D đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu D không biết. Về đến nhà, D lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết bằng hình thức hít. Gói còn lại, D cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 07 giờ, ngày 10/3/2022, D lấy gói Heroine ra chia làm hai phần, mục đích để D sử dụng dần. D gói 01 phần thành một gói nhỏ bằng ni lon màu hồng và cho vào túi quần đang mặc, phần còn lại, D đang định gói lại thì có Thảo Thị D1 đến hỏi xin đi làm thuê cho D vào buổi sáng ngày 10/3/2022 để lấy Heroine sử dụng, D đồng ý và bảo D1 đi làm nương trồng ngô cho D. D lấy số Heroine chưa kịp gói lại đưa cho D1 và lấy thêm một phần trong gói Heroine từ trong túi quần đang mặc ra đưa cho D1. Sau khi được D đưa cho Heroine, D1 đã hỏi xin D cho sử dụng trong nhà D, được D đồng ý. D1 đã cầm số Heroine ra bàn uống nước nhà D sử dụng hết bằng hình thức hít. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi trồng ngô xong, D và D1 đi về nhà D. D lấy gói Heroine trong túi quần ra đưa cho D1, mục đích là trả nót cho công làm thuê của D1 trong buổi sáng ngày hôm đó. Khi D1 cầm gói Heroine đi ra ghế nhà D ngồi thì bị tổ công tác Công an xã Pa Vây Sử phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu hồng, thu giữ của Thảo Thị D1. Giàng A D và Thảo Thị D1 khai nhận, số chất bột màu trắng đó là ma túy do D đưa cho D1 để trả công D1 đã đi làm thuê cho D vào buổi sáng ngày 10/3/2022.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Thảo Thị D1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,05 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS, ngày 23/8/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Giàng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A D từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A D từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ 0,05 gam Heroine thu giữ trong vụ án đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 mảnh ni lon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng của vụ án. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Giàng A D đã thực hiện: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ, ngày 09/3/2022, tại khu vực ngã ba, đường rẽ lên bản U Ní Chải, xã Đào San, Giàng A D gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể 02 gói Heroine, đều được gói bằng ni lon màu xanh, buộc thắt lại, với giá 100.000 đồng. Khi về đến nhà, D lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết bằng hình thức hít. Gói còn lại, D cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 07 giờ, ngày 10/3/2022, D lấy gói Heroine ra chia làm hai phần, mục đích để D sử dụng dần. Lúc này, Thào

Thị D1 đến hỏi xin đi làm nương thuê cho D vào buổi sáng ngày 10/3/2022 để lấy Heroine sử dụng, D đồng ý và lấy Heroine đưa cho D1. D1 hỏi xin D cho sử dụng trong nhà D, được D đồng ý. D1 đã cầm số Heroine ra bàn uống nước nhà D sử dụng hết. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi làm nương xong, D và D1 đi về nhà D. D lấy gói Heroine trong túi quần ra đưa cho D1, mục đích là trả nốt cho công làm thuê của D1 trong buổi sáng ngày hôm đó. Khi tổ công tác Công an xã Pa Vây Sử đi làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Thảo Thị D1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,05 gam.

Lời khai của người làm chứng Thảo Thị D1 trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ, các tình tiết khác của vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã dùng Heroine để trả công cho Thảo Thị D1, là người nhận làm thuê cho bị cáo và đồng ý cho D1 sử dụng Heroine trong nhà mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Những tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên không đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ hành vi của người đã bán trái phép Heroine cho bị cáo.

Đối với Thảo Thị D1 đã có hành sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Cơ quan Công an huyện Phong Thổ đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, anh Lý Sừ Tu, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản Tả Chải, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu khai đã 05 lần mua Heroine của Giàng A D. Tuy nhiên, D không thừa nhận. Ngoài lời khai của Lý Sừ Tu ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý Giàng A D về hành vi này.

Về việc Giàng A D đưa Heroine cho Thảo Thị D1 để trả công vào ngày 10/3/2022: Mặc dù Giàng A D đã hai lần đưa Heroine cho Thảo Thị D1 vào ngày 10/3/2022 nhưng do mục đích D đưa Heroine cho D1 là để trả cho công cho 01

lần lao động của buổi sáng ngày 10/3/2022 nên không có căn cứ xác định Giảng A D đã hai lần thuê Thảo Thị D1 đi làm và trả công bằng Heroine.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Năm 2016, tại Bản án số: 24/2016/HSST, ngày 30/01/2016, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, đồng thời để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo là nhẹ, không đủ sức răn đe. Do bị cáo phạm hai tội nên cần tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ trong vụ án đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 mảnh ni lon màu hồng; các phong bì niêm phong vật chứng. Do đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Giàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A D: 03 (Ba) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A D: 03 (Ba) năm tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt: 06 (Sáu) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 10/3/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh ni lon màu hồng; các phong bì niêm phong vật chứng của vụ án.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh